

**PHÒNG NGỪA TỘI PHẠM CHO VAY LÃI NẶNG
TRONG GIAO DỊCH DÂN SỰ DƯỚI GÓC ĐỘ TỘI PHẠM HỌC
Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

HÀ LỆ THỦY*

Ngày nhận bài: 10/08/2021

Ngày phản biện: 17/08/2021

Ngày đăng bài: 30/09/2021

Tóm tắt:

Phòng ngừa tội phạm nói chung và phòng ngừa tội phạm cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự là một hoạt động tất yếu và không thể thiếu ở trong công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm ở Việt Nam hiện nay. Với những tác hại và hệ lụy mà hành vi cho vay lãi nặng hay còn gọi là tín dụng đen đã gây ra cho xã hội, cho các cá nhân, tổ chức, điều này cho thấy cần phải có những thiết chế phù hợp và những điều chỉnh kịp thời để có thể răn đe tội phạm, vi phạm. Do đó, việc phân tích và đánh giá dấu hiệu pháp lý hình sự của tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự theo quy định của Bộ luật Hình sự hiện hành cũng như phân tích dưới góc độ tội phạm học để qua đó tìm ra các biện pháp phòng ngừa là điều cần thiết.

Từ khóa:

Tín dụng đen, cho vay lãi nặng, phòng ngừa tội phạm, tội phạm học.

Abstract:

Crime prevention in general and prevention of crime of high interest loans in civil transactions is a necessary and indispensable activity in the fight against crime in Vietnam today. With the harms and consequences that the crimes of high interest loans or black credit have caused to the society, individuals and organizations, there is the need for appropriate institutions and timely adjustments to be able to deter crimes and violations. Therefore, it is necessary to analyze and evaluate the criminal legal signs of the crimes of high interest loans in civil transactions as well as to have analysis from the perspective of criminology to find out preventive measures.

Keywords:

Black credit, high interest loans, crime prevention, criminology.

1. Đặt vấn đề

Hoạt động cho vay lãi nặng hay còn gọi là tín dụng đen vốn dĩ đã là hoạt động tồn tại từ lâu trong bất kỳ xã hội nào. Điều này là nhằm để đáp ứng nhu cầu về nguồn vốn cho các cá nhân tổ chức khi mà Nhà nước hay các tổ chức tín dụng không đủ khả năng đáp ứng. Một khi,

* TS., Trường Đại học Luật, Đại học Huế; Email: thuyhl@hul.edu.vn

ơ chế có sự linh hoạt, thiết chế không có sự điều tiết cụ thể hay nói cách khác các công cụ điều tiết và kiểm soát các hoạt động nói trên không hiệu quả và kịp thời điều này sẽ dẫn tới các chủ thể lợi dụng để thực hiện các hành vi vượt ngoài khuôn khổ quy định pháp luật, từ đó dẫn đến các hành vi vi phạm hay phạm tội. Hành vi cho vay lãi nặng cũng không nằm ngoài quy luật đó. Vấn đề là cần phải giải quyết và xử lý chúng như thế nào để vừa đảm bảo được nhu cầu của người dân về nguồn vốn vay không thông qua các tổ chức tín dụng, đồng thời vẫn không để tình trạng tín dụng đen xảy ra làm xâm hại đến trật tự quản lý kinh tế nhà nước, trật tự xã hội. Ngoài ra, pháp luật hiện hành đã đủ để có thể xử lý được tội phạm hay chưa, các chế tài đã đủ răn đe và ngăn ngừa được các chủ thể thực hiện hành vi hay chưa. Điều này cần phải được làm sáng tỏ trong những nội dung dưới đây:

2. Khái niệm hoạt động phòng ngừa tội phạm nói chung và tội phạm cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự

Phòng ngừa tội phạm là tổng thể các biện pháp khác nhau do các chủ thể phòng ngừa tội phạm tiến hành nhằm ngăn chặn không để cho tội phạm xảy ra hoặc xảy ra ít đi. Dưới góc độ tội phạm học, phòng ngừa tội phạm cần được hiểu vừa là hoạt động đấu tranh phòng ngừa tội phạm đồng thời cũng vừa là hoạt động chống tội phạm trong đó bao gồm việc phát hiện và xử lý hình sự đối với tội phạm. Phòng ngừa tội phạm có ý nghĩa thực tiễn vô cùng to lớn trong kiểm soát xã hội, hay nói cách khác, phòng ngừa tội phạm là phương tiện đặc lực của nhà nước nhằm kiểm soát tội phạm ngăn chặn không để cho tội phạm xảy ra góp phần giữ vững an ninh trật tự an toàn xã hội¹.

Như GS.TS. Đỗ Ngọc Quang đã chỉ ra phòng ngừa tội phạm theo hai nghĩa: Theo nghĩa rộng, phòng ngừa tội phạm bao hàm, một mặt không để cho tội phạm xảy ra, thủ tiêu nguyên nhân và điều kiện phạm tội, mặt khác, bằng mọi cách để ngăn chặn tội phạm, kịp thời phát hiện tội phạm, xử lý nghiêm minh các trường hợp phạm tội và cuối cùng là cải tạo, giáo dục người phạm tội, đưa họ trở thành những công dân có ích cho xã hội; theo nghĩa hẹp, phòng ngừa tội phạm là không để cho tội phạm xảy ra, không để cho tội phạm gây hậu quả cho xã hội, không để cho thành viên của xã hội phải chịu hình phạt của pháp luật, tiết kiệm được những chi phí cần thiết cho Nhà nước trong công tác điều tra, truy tố, xét xử và cải tạo giáo dục người phạm tội². Phòng ngừa tội phạm có đặc điểm chung như: là một hoạt động do các chủ thể khác nhau tiến hành thông qua các biện pháp khác nhau; đó là việc tác động vào các yếu tố thuộc nguyên nhân của tội phạm nhằm ngăn chặn không cho tội phạm xảy ra trên thực tế; các biện pháp phòng ngừa tội phạm cũng rất đa dạng gồm các biện pháp chính trị tư tưởng, kinh tế, xã hội, pháp luật giáo dục... Và cuối cùng, mục đích của phòng ngừa tội phạm là cái mà chủ thể phòng ngừa tội phạm mong muốn đạt được khi thực hiện hoạt động phòng ngừa tội phạm được là kiềm chế, đẩy lùi, tiến tới không để tội phạm xuất hiện trong đời sống xã hội

¹ Dương Tuyết Miên, *Tội phạm học nhập môn*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội, tr.243.

² Đỗ Ngọc Quang (1999), *Giáo trình Tội phạm học*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, tr.148.

bao gồm hai nhiệm vụ ngăn chặn và đẩy lùi ngăn chặn không cho tội phạm xảy ra; ngăn chặn không cho tội phạm thực hiện được đến cùng và ngăn chặn không cho tái phạm được đánh giá thông qua các thông số của tình hình tội phạm.

Trên cơ sở những đặc điểm chung của phòng ngừa tội phạm, có thể nhận thấy những đặc điểm riêng biệt của việc phòng ngừa tội phạm cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự được thể hiện như sau:

Thứ nhất, phòng ngừa tội phạm cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự tuy chỉ trong lĩnh vực quản lý tiền tệ nhưng không vì thế mà không ảnh hưởng đến các lĩnh vực khác của đời sống xã hội như quan hệ sở hữu, an toàn công cộng, trật tự công cộng, thậm chí cả an toàn về sức khỏe, tính mạng con người. Vì vậy, việc phòng ngừa phải có tính chất bao quát.

Thứ hai, chủ thể phòng ngừa tội phạm cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự cũng giống như phòng ngừa tội phạm nói chung đó là các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội, công dân. Tuy nhiên, xuất phát từ đặc điểm pháp lý hình sự cũng như tội phạm học của tội này cho thấy, ngoài các chủ thể phòng ngừa là các cơ quan bảo vệ pháp luật như Công an, Tòa án, Viện Kiểm sát còn bao gồm các chủ thể có nhiệm vụ quản lý nhà nước về kinh tế trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, là lĩnh vực đặc thù mà hành vi phạm tội có thể tác động và xâm hại tới.

Thứ ba, về các biện pháp phòng ngừa, bên cạnh hệ thống các biện pháp phòng ngừa tội phạm nói chung, phòng ngừa tội phạm cho vay lãi nặng chú trọng tới biện pháp có tính chất kinh tế. Ngoài ra, các biện pháp cần phải nhằm kiểm soát chính sách tiền tệ lưu thông trên thị trường và kiểm soát hoạt động của các tổ chức tín dụng để tránh việc chỉ phòng ngừa một chiều từ phía các chủ thể phạm tội, mà không tạo ra cơ chế linh hoạt về nguồn vốn cho người dân là yếu tố thúc đẩy hoạt động tín dụng đen ra đời và tồn tại.

Thứ tư, phòng ngừa tội phạm cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự có liên quan đến hoạt động phòng ngừa các tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản, cố ý gây thương tích, gây rối trật tự công cộng hay thậm chí sử dụng công nghệ cao để phạm tội. Bởi lẽ, chính hành vi cho vay lãi nặng là tác nhân làm phát sinh các hành vi phạm tội nói trên. Do vậy, phòng ngừa hoạt động cho vay nặng lãi cũng cần phải tiến hành đồng bộ với việc phòng ngừa các tội phạm khác có liên quan.

3. Đặc điểm pháp lý hình sự và tội phạm học của tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự

Là một tội phạm được quy định trong BLHS, chính vì vậy tội phạm cho vay lãi nặng cũng thỏa mãn đầy đủ các yếu tố của một cấu thành tội phạm cụ thể được quy định tại điều 201 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 (BLHS 2015), trên cơ sở kế thừa Điều 163 của BLHS năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 (BLHS 1999)³.

³ Xem Điều 201 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 163 BLHS năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Trước hết, xét về khách thể, hành vi cho vay lãi nặng xâm phạm đến trật tự quản lý tín dụng của nhà nước, xâm hại đến chính sách quản lý nhà nước về tiền tệ, gây thiệt hại cho lợi ích của người đi vay⁴. Hành vi cho vay lãi nặng thường nhắm tới những đối tượng là những người nghèo, người dễ bị tổn thương, người đang túng quẫn dẫn tới gây thiệt hại nặng nề cho người đi vay khi họ phải đối mặt với nguy cơ phá sản, nghèo đói và tịch thu tài sản. Đối tượng cho vay lãi nặng ở đây có thể là cá nhân hay tổ chức, tổ chức tín dụng nhỏ, các tiệm cầm đồ, tổ chức hoạt động cho vay tín dụng phi chính thức mà không chịu sự kiểm soát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Trong khi đó, khách hàng đi vay là những khách hàng cá nhân, các doanh nghiệp tư nhân nhỏ, hộ kinh doanh buôn bán nhỏ lẻ hoặc những khách hàng không đủ tài sản thế chấp để vay ngân hàng hay thủ tục vay quá rườm rà, quá lâu so với nhu cầu cấp bách của họ.

Xét về mặt khách quan, cho vay lãi nặng là hành vi của cá nhân hay tổ chức cho người khác vay tiền với lãi suất cao vượt quá mức lãi suất theo quy định của pháp luật. Hành vi phạm tội còn mang tính chất bóc lột, làm cho người vay tiền lâm vào hoàn cảnh khó khăn, điều đúng đắn nhất phải bán tài sản để trả nợ, ngoài ra hành vi phạm tội của các bị cáo còn có khả năng làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự cũng như sức khỏe của những người vay tiền và gia đình của họ. Các đối tượng phạm tội có thể núp bóng dưới danh nghĩa các cơ sở kinh doanh cầm đồ hay các công ty tư vấn tài chính để thực hiện hoạt động cho vay với lãi suất rất cao. Trong tài liệu nước ngoài, một số nhà nghiên cứu cho rằng, cho vay lãi nặng là những hành vi cho vay dưới chuẩn, khi người cho vay đưa ra mức lệ phí và lãi suất lớn hơn gấp nhiều lần so với rủi ro từ người đi vay⁵. Hành vi cho vay lãi nặng hay còn gọi là tín dụng đen được thực hiện khi người cho vay hoặc môi giới có những hành vi như: lợi dụng điểm yếu của người đi vay bằng cách tính phí rất cao nhưng không tương xứng với rủi ro phải chịu; cho vay vốn ngay cả khi đã biết người đi vay sẽ không thể hoàn trả; hoặc thay đổi các điều khoản cho vay không báo trước, dẫn tới sự hiểu lầm giữa hai bên⁶. Hay tín dụng đen xảy ra khi người cho vay sử dụng những chiến thuật phi đạo đức và/hoặc bất hợp pháp nhằm đem đến những khoản vay dưới chuẩn cho những cá nhân ngay cả khi họ có đủ điều kiện cho những khoản vay chính thức⁷. Cụ thể, theo điều luật về tội danh thì mức lãi suất để được coi là phạm tội cho vay lãi nặng là gấp 5 lần so với mức lãi suất cao nhất mà Bộ luật Dân sự quy định thay vì gấp 10 lần như quy định như trước đây. Đồng thời, điều luật cũng bổ sung trường hợp đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm làm dấu hiệu cấu thành tội phạm. Điều luật cũng quy định cụ thể dấu hiệu định tội “*thu*

⁴ Trường Đại học Luật Hà Nội, *Giáo trình Luật Hình sự Việt Nam phần các tội phạm (quyển 1)*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội, tr.308.

⁵ Nguyễn Văn Hà, Nguyễn Thị Việt Hà, Nguyễn Lê Ngọc Sơn, Lưu Thanh Ly (2018), *Bài học về quản lý tín dụng đen cho Việt Nam từ kinh nghiệm của Trung Quốc*, Tạp chí Khoa học và Đào tạo Ngân hàng, số 194, tr.66.

⁶ Demyanyk, Y. (2006), *Income Inequality: Time for Predatory Lending Laws*.

⁷ Ferguson, A. B (2000), *Predatory Lending: Practices, Remedies and Lack of Adequate Protection for Ohio Consumers*.

lợi bất chính lớn từ 30 triệu đến dưới 100 triệu” và dấu hiệu định khung tăng nặng “thu lợi bất chính từ 100 triệu trở lên”. Với những quy định này có thể thấy, BLHS 2015 đã mở rộng phạm vi xử lý hình sự đối với hành vi cho vay lãi nặng, hình sự hóa các hành vi mà trước đây không bị coi là tội phạm. Sự thay đổi này, theo chúng tôi là phù hợp hơn với bối cảnh tình hình hiện tại, tạo hiệu ứng tích cực hơn trong việc xử lý loại tội phạm này. Hành vi cho vay lãi nặng chỉ cấu thành tội phạm khi gây ra hậu quả nhất định, đó là thu lợi bất chính với mức tối thiểu từ 30 triệu đồng trở lên. Mức thiệt hại của người bị hại đồng thời cũng chính là mức thu lợi bất chính của người phạm tội được quy định dựa trên mức sống và thu nhập thực tế của người dân và trong bối cảnh hiện tại, mức này cũng có thể được xem là phản ánh được tính chất và mức độ nguy hiểm đáng kể cho xã hội của tội phạm.

Xét về mặt chủ quan, người phạm tội thực hiện hành vi với lỗi cố ý, mặc dù biết việc cho vay lãi nặng là trái pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do mục đích thu lợi bất chính, do tư lợi cá nhân mà các chủ thể xem thường pháp luật. Thậm chí, trong một số trường hợp, người phạm tội còn sử dụng thủ đoạn tinh vi như: dễ dàng vay mà không cần thủ tục, giấy tờ, số tiền vay lớn nhưng được nhận ngay tức thì, chỉ cần giao dịch qua mạng internet,... để thu hút các đối tượng thực hiện các giao dịch vay tiền.

Xét về chủ thể, hiện nay BLHS mới chỉ quy định hành vi phạm tội này do cá nhân thực hiện, đủ độ tuổi theo quy định tại Điều 12 - BLHS 2015. Bản thân các chủ thể đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực pháp luật thay vì phải biết sống đặt mình vào khuôn khổ của pháp luật nhưng lại chọn việc vi phạm pháp luật.

Về đường lối xử lý đối với tội phạm, BLHS 2015 đã quy định chế tài nghiêm khắc hơn, có hai khung hình phạt, với mức hình phạt nhẹ nhất là phạt tiền từ 50 triệu đồng và nặng nhất là phạt tù đến 3 năm, nâng mức hình phạt cải tạo không giam giữ lên đến 03 năm, cao hơn so với BLHS 1999. Qua mức hình phạt này, có thể nhận thấy đây hoàn toàn là loại tội ít nghiêm trọng ở cả hai khung hình phạt dựa theo quy định về phân loại tội phạm tại Điều 9 - BLHS 2015. Điều này cũng đặt ra vấn đề, liệu quy định này có đủ nghiêm khắc để răn đe tội phạm hay chưa? Có cần thiết phải xử lý hình sự với hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự, khi mà thực chất đó là một loại giao dịch dân sự hay không?

Dưới góc độ tội phạm học, ngoài những đặc điểm chung về thực trạng, tình hình, cơ cấu, diễn biến,... tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự còn mang những đặc điểm tội phạm học đặc thù, phản ánh mối quan hệ và sự phụ thuộc vào các quan hệ xã hội, cụ thể là quan hệ dân sự phát sinh giữa các cá nhân, tổ chức về nhu cầu vay vốn, đồng thời là quan hệ kinh tế, chính sách quản lý của nhà nước về tiền tệ. Bên cạnh đó, sự phát triển của nhận thức về pháp luật nói chung, pháp luật hình sự nói riêng trước sự thay đổi của tình hình chính trị - kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế của đất nước cũng như yêu cầu phòng ngừa tội phạm bằng Luật Hình sự trong tình hình mới, tội phạm cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự cũng có sự thay đổi để phù hợp. Trước kia, khi BLHS 1985 ra đời, pháp luật coi hành vi cho vay lãi

nặng có tính chất chuyên bóc lột là hành vi phạm tội, thì đến BLHS 1999, hành vi này được điều chỉnh theo hướng ấn định mức lãi suất cụ thể vượt quá mức lãi suất nhà nước quy định để làm cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự chứ không quy định chung chung như BLHS 1985. Đến khi BLHS 2015 ra đời, các nhà làm luật nhấn mạnh đến yếu tố cho vay lãi nặng nhưng phải trong lĩnh vực quan hệ dân sự, đồng thời hạ mức lãi suất vượt quá để bị truy cứu trách nhiệm hình sự xuống thấp hơn so với BLHS 1999, qua đó thể hiện chính sách nghiêm khắc hơn của nhà nước thông qua việc mở rộng phạm vi xử lý hình sự đối với tội phạm này. Những sự thay đổi nói trên cho thấy, do sự phụ thuộc vào yếu tố kinh tế, yếu tố chính sách pháp luật và cả yếu tố nhận thức của nhà làm luật về những vấn đề phát sinh trong xã hội đã có sự thay đổi, vì vậy pháp luật cần phải thay đổi và thích ứng để phù hợp, qua đó đảm bảo hoạt động phòng ngừa tội phạm hiệu quả.

Để kịp thời đấu tranh phòng chống tội phạm, bảo đảm an ninh xã hội, để khắc phục những vướng mắc, bất cập trong thực tế áp dụng, để cho phù hợp với các quy định mới của Bộ luật Dân sự năm 2015 (BLDS 2015) và các văn bản pháp luật khác có liên quan, Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã ban hành Công văn số 4688/VKSTC-V14 hướng dẫn giải đáp vướng mắc về điều 201. Bên cạnh đó, Tòa án nhân dân tối cao cũng đã ban hành Công văn số 212/TANDTC-PC về việc thông báo kết quả giải đáp trực tuyến một số vướng mắc trong xét xử, trong đó giải đáp các vướng mắc liên quan đến tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự. Cùng thời điểm trên, Luật Đầu tư năm 2020 được ban hành cũng đã quy định mới về việc cấm kinh doanh dịch vụ đòi nợ thuê tại điểm h Điều 6 nhằm mục đích siết chặt quản lý việc cho vay lãi nặng. Bởi lẽ để hoạt động này được diễn ra trên thực tế sẽ khó có thể ngăn chặn hoặc hạn chế hoạt động cho vay lãi nặng, qua đó khó bảo vệ các chủ thể bị thiệt hại khi tham gia vào quan hệ pháp luật dân sự về việc vay này.

4. Tình hình tội phạm cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự ở Việt Nam hiện nay

Khi đánh giá về tình hình tội phạm cho vay nặng lãi, điều này có nghĩa là mô tả một bức tranh toàn cảnh về tội phạm này xảy ra trên thực tế, thấy được diễn biến của tình hình tội phạm, sự thay đổi và sự tác động của tội phạm này đối với các quan hệ xã hội cũng như những thiệt hại của tội phạm gây ra. Đánh giá về tình hình tội phạm cho vay lãi nặng cũng cần phải chỉ ra và làm sáng tỏ được nguyên nhân của tội phạm, các dấu hiệu thuộc về nhân thân người phạm tội, vai trò của nạn nhân trong việc thực hiện hành vi phạm tội để từ đó đề xuất được các biện pháp phòng ngừa tội phạm một cách hữu hiệu và có tính khả thi.

Trước hết, có thể thấy rằng, thực trạng tình hình tội phạm cho vay nặng lãi đã và đang báo động trong giai đoạn hiện nay. Số liệu các vụ án phạm tội xảy ra và bị xử lý hình sự chỉ mới phản ánh bề nổi của tình hình tội phạm cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự. Thực tế số tội phạm xảy ra chưa bị xử lý hình sự hay còn gọi là tội phạm ẩn là không nhỏ. Chính vì vậy, việc đánh giá bức tranh toàn cảnh tình hình tội phạm cần phải được nhìn một cách tổng thể để việc tiếp cận và sử dụng các biện pháp phòng chống mới hợp lý. Theo thống kê của tác

giả dựa trên các bản án đã được công bố trên trang web chính thức của Tòa án nhân dân tối cao, tình hình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự về tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự theo điều 201 BLHS 2015 trên cả nước trong vòng 4 năm qua (từ 2018 đến 2020) chỉ bao gồm 19 vụ án xét xử ở cấp tỉnh và 202 vụ án xét xử ở cấp huyện⁸, con số này thấp hơn rất nhiều so với số lượng tội phạm xảy ra trên thực tế. Chúng tôi cho rằng, sự thay đổi của pháp luật hình sự hiện hành cũng tác động và ảnh hưởng đến thực trạng của tình hình tội phạm cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự, việc mở rộng phạm vi xử lý hình sự cũng sẽ khiến cho thực trạng xử lý tội phạm tăng lên, phản ánh phần hiện của thực trạng tình hình tội phạm. Việc quy định mức trần lãi suất ngay trong BLDS để từ đó làm cơ sở xác định mức lãi suất cho vay vượt quá mức cho phép đã giúp cho việc xử lý tội phạm được cụ thể rõ ràng, qua đó làm tăng khả năng xử lý tội phạm. Tuy nhiên, ở đây cũng phải nói thêm về dấu hiệu “*đã bị xử phạt hành chính về hành vi này mà còn vi phạm*” là căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Điểm d khoản 3 Điều 11 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy; phòng, chống bạo lực gia đình quy định: Người vay tiền phải “*có cầm cố tài sản*” thì mới xử phạt hành chính người cho vay lãi nặng. Điều này dẫn đến trường hợp, trong quá trình điều tra khi xác định số tiền thu lợi dưới 30 triệu đồng và không thuộc các trường hợp “*đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích...*”, nhưng sau đó đối tượng lại tiếp tục cho vay và số tiền thu lợi dưới 30 triệu đồng thì không xử lý được. Đây chính là vướng mắc khiến cho việc xử lý hành chính tội phạm này gặp phải rào cản về mặt pháp luật, qua đó, số lượng tội phạm bị xử lý bởi các cơ quan tiến hành tố tụng thấp hơn nhiều so với tội phạm đã xảy ra trên thực tế.

Hoạt động cho vay lãi nặng thường có đặc điểm như: Các đối tượng hình sự cộm cán, có tiền án, tiền sự, côn đồ, hung hãn tụ tập thành băng nhóm bắt giữ người trái pháp luật để siết nợ, đòi nợ thuê; một số vụ sử dụng vũ khí để đe dọa, đánh đập, khủng bố tinh thần, gây sức ép, truy sát con nợ dẫn đến chết người, gây thương tích... Một số vụ việc vỡ nợ do hoang mang, lo lắng không có đủ tiền trả nợ nên đối tượng thực hiện hành vi phạm tội bột phát hoặc người phạm tội chính là nạn nhân của đối tượng lừa đảo, cho vay lãi nặng do bức xúc trước hành vi của các đối tượng mà thực hiện hành vi vi phạm pháp luật như cố ý gây thương tích, hủy hoại tài sản, gây rối trật tự công cộng... Ngoài ra, các hành vi vi phạm trong lĩnh vực ngân hàng có mối liên hệ chặt chẽ, không thể tách rời với tội phạm có liên quan đến hoạt động cho vay lãi nặng hay còn gọi là tín dụng đen, vừa là một nguyên nhân, điều kiện thúc đẩy các hoạt động tín dụng đen, vừa có sự tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp của các đối tượng liên quan đến hoạt động tín dụng đen.

Thủ đoạn phạm tội của các đối tượng cho vay lãi nặng thường rất đa dạng, có thể kể đến các hình thức như:

⁸ <https://congboaban.toaan.gov.vn/Otat1cvn/ban-an-quyet-dinh>, truy cập ngày 14/8/2021.

- Các tổ chức tín dụng đen thường núp bóng dưới tên các công ty tài chính nguồn vốn nước ngoài, cố ý làm cho người vay ngộ nhận rằng mình đang vay của một ngân hàng nào đó, sau khi khách hàng hết khả năng thanh toán do lãi suất quá cao, các công ty tài chính này sẽ bán lại quyền thu hồi nợ cho các công ty đòi nợ thuê (hay được gọi là công ty mua bán nợ). Các công ty này thường đòi nợ theo kiểu bằng mọi thủ đoạn để thu hồi nợ của người vay như: gọi điện cho người thân cả ngày lẫn đêm, gọi điện cho lãnh đạo nơi người vay làm việc, gây rối trật tự công cộng, cưỡng đoạt tài sản thậm chí hành hung, gây thương tích...

- Thông qua các mối quan hệ với các đối tượng hình sự khác để tìm những người dân có nhu cầu vay tiền và liên hệ cho vay tiền với lãi suất cao. Để che giấu hành vi phạm tội với cơ quan chức năng, trước khi cho vay tiền, đối tượng đã yêu cầu người vay tiền ký xác nhận vào “Giấy vay tiền” chuẩn bị sẵn với mức lãi suất là 0%. Những người vay tiền khi đến hạn chưa trả tiền hoặc chưa trả đủ tiền liền bị đối tượng chụp ảnh chứng minh thư phát tán thông tin trên mạng xã hội facebook, gây sức ép, đe dọa người vay tiền, khiến nhiều người phải bỏ trốn khỏi địa phương⁹.

- Ngoài ra, các đối tượng còn tìm cách móc nối với một số cán bộ ngân hàng để “cò”, “môi giới” cho vay nặng lãi. Các đối tượng có thể tìm cách làm trung gian, bỏ vốn phục vụ việc “đào nợ” cho những người vay ngân hàng đến hạn, hưởng lãi suất cao từ phía người vay. Cá biệt, một số đối tượng có biểu hiện hoạt động “tín dụng đen”, lập dự án để vay vốn ngân hàng với lãi suất thấp, dùng tiền vay được kinh doanh tài chính lấy lãi suất cao... Đến hạn, các chủ nợ bắt người vay nợ phải trả tiền hoặc viết giấy vay nợ tiếp (với số tiền vay nợ lần sau là cộng cả số tiền gốc và lãi của lần vay nợ lần trước, sau đó trừ luôn số tiền lãi ít nhất của một tháng liền kề tiếp theo...).

- Các đối tượng này hoạt động không có trụ sở giao dịch cố định, thường xuyên thay đổi chỗ ở, không đăng tải, in phát tờ rơi quảng cáo hay lưu trữ hồ sơ, sổ sách, giấy tờ mà chỉ giữ lại ảnh chụp trên điện thoại. Toàn bộ quá trình cho vay được quản lý bằng các phần mềm và liên lạc, trao đổi, báo cáo tình hình cho vay, thu nợ diễn ra trên mạng thông qua Zalo, Telegram,... người vay chỉ viết giấy vay tiền, chụp ảnh lại các thông tin, giữ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ khẩu, giấy phép lái xe. Để thuận lợi cho việc thu nợ và lãi, các đối tượng phân công nhau phụ trách từng khu vực, hàng ngày có nhiệm vụ tìm người vay để thu tiền¹⁰. Hay một nhóm tội phạm mua trang web có tên miền nhất định dùng để đăng tin cho vay tiền với lãi suất vay 5.000 đồng/triệu đồng/ngày trong khi theo quy định, mức lãi suất cao nhất được phép cho vay tối đa không quá 556 đồng/triệu/ngày, tức là không quá 1,666%/tháng. Thậm chí, có nhóm đối tượng cho vay tín dụng đen với mức lãi suất lên đến 110 - 146%/năm so với mức lãi suất pháp luật quy định¹¹.

⁹ Trần Thắng, *Cho vay lãi suất 240% nhưng trên giấy chỉ ghi 0%*, <https://cand.com.vn/Phap-luat/Cho-vay-lai-suat-240-nhung-tren-giay-chi-ghi-0-i620167/>, truy cập ngày 14/8/2021.

¹⁰ <https://nld.com.vn/phap-luat/tuyet-chieu-hoat-dong-bi-mat-cua-nhom-cho-vay-nang-lai-20200214173953236.htm>, truy cập ngày 04/8/2021.

¹¹ <https://nhandan.com.vn/doi-song-xa-hoi/ngan-chan-nan-cho-vay-nang-lai-cach-nao-619881/>, truy cập ngày 10/8/2021.

Từ thực trạng của tình hình tội phạm nói trên, có thể rút ra những nguyên nhân làm phát sinh tội phạm cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự. Những nguyên nhân này chính là kết quả của sự tác động giữa các yếu tố thuộc môi trường xã hội và cá nhân người phạm tội làm phát sinh hành vi phạm tội¹². Cụ thể là:

- Quy định của pháp luật hình sự hiện hành về tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự về cơ bản cũng đã cụ thể, rõ ràng. Tuy nhiên, như đã phân tích ở trên, những quy định khác có liên quan vẫn còn vướng mắc nhất định dẫn đến khó bị xử lý hình sự trên thực tế, dẫn đến các đối tượng tận dụng kẽ hở của pháp luật để thực hiện hành vi phạm pháp.

- Những mặt trái của nền kinh tế thị trường đã tác động trực tiếp vào đời sống của mỗi gia đình. Số người trong độ tuổi lao động thiếu việc làm hoặc có công ăn, việc làm nhưng không ổn định, thu nhập thấp không phải là nhỏ, chính sách tiền lương của Nhà nước còn nhiều bất cập, chưa khuyến khích được những người làm công, ăn lương tận tâm với công việc được giao, một số chính sách xã hội hiện hành cũng còn chứa đựng nhiều bất hợp lý, thiếu chặt chẽ, sơ hở. Đó cũng là môi trường thuận lợi cho sự phát sinh tội phạm nói chung và tội phạm về kinh phạm cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự nói riêng.

- Sự phát triển không ngừng của công nghệ đã khiến cho những giao dịch được thực hiện không cần giấy tờ như trước đây. Không gian mạng trở thành một phần của lãnh thổ quốc gia, một phần không gian sống của con người. Cùng với đó, sự phát triển nhanh chóng của công nghệ internet và máy tính trên toàn cầu đã dẫn đến sự phát triển của các hình thức tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm mạng và tội phạm cho vay lãi nặng cũng không nằm ngoài xu thế tất yếu đó.

- Sự yếu kém của hoạt động quản lý nhà nước về kinh tế trong cơ chế thị trường, đặc biệt là trong lĩnh vực tiền tệ cũng là một trong những yếu tố góp phần làm gia tăng tội phạm. Xuất phát từ nhu cầu sử dụng nguồn vốn trong nhân dân là rất lớn, xong việc tiếp cận vốn vay từ hệ thống tín dụng hợp pháp còn nhiều khó khăn về điều kiện, thủ tục pháp lý trong khi tín dụng đen đáp ứng “nhanh - gọn” vấn đề này. Công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự đối với ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện chưa chặt chẽ dẫn tới các đối tượng dễ dàng làm giấy phép đăng ký kinh doanh, tạo “vỏ bọc” để hoạt động. Quy định của pháp luật về xử lý đối với hành vi cho vay lãi nặng còn nhiều bất cập, chưa cụ thể, khó áp dụng trong thực tế nên các đối tượng đã lợi dụng để hoạt động.

- Lực lượng, đội ngũ cán bộ điều tra, phát hiện tội phạm còn chưa đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm có sử dụng công nghệ cao nói chung và tội cho vay lãi nặng nói riêng như về trình độ, kiến thức chuyên môn trong lĩnh vực công nghệ. Điều này khiến cho hoạt động xử lý tội phạm chưa hiệu quả, dẫn đến đối tượng phạm tội tiếp tục thông qua các tiện ích, tính năng công nghệ để tiến hành các hoạt động cho vay lãi nặng.

¹² Dương Tuyết Miên (2010), *Tội phạm học nhập môn*, Nxb Công an nhân dân, tr.225.

5. Các giải pháp phòng ngừa tội phạm cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự

Xuất phát từ các mục đích của phòng ngừa tội phạm, đó là: giảm cơ hội hoặc không tạo ra cơ hội để cho người dân có thể thực hiện tội phạm; làm thay đổi suy nghĩ của người có ý định phạm tội để họ từ bỏ việc phạm tội; làm cho cơ hội phạm tội trở nên khó khăn hơn, có nhiều rủi ro hơn, ít hiệu quả hơn, từ đó tránh được nguy cơ tội phạm có thể xảy ra. Do đó, để phòng ngừa hoạt động cho vay lãi nặng cũng như tội phạm cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự thì cần phải có chính sách phù hợp để các tổ chức tín dụng hợp pháp có thể đáp ứng được nhu cầu của người dân, những người đang thiếu hụt nguồn vốn để kinh doanh hoặc không có tiền để phục vụ cho những mục đích cá nhân. *“Chống lại sự cho vay nặng lãi có nghĩa là trước tiên phải đánh giá mức độ ô nhiễm tội phạm ở một quốc gia, sau đó đầu tư vào việc phổ biến các thông lệ tốt trong công dân nhằm tăng cường lòng tin vào các tổ chức”*¹³. Việc tạo ra lòng tin của người dân đối với hệ thống các tổ chức tín dụng cũng chính là việc làm thay đổi tư tưởng đi vay các tổ chức bên ngoài hoạt động tín dụng đen của người đi vay, qua đó làm giảm tội phạm cho vay lãi nặng. Trên cơ sở xác định được mục đích nói trên, việc phòng ngừa tội phạm cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự cần tập trung vào các giải pháp sau đây:

Về mặt pháp luật, cần tiếp tục hoàn thiện các quy định của pháp luật hình sự, tố tụng hình sự và các quy định khác có liên quan. Cụ thể là, cần quy định hành vi cho vay lãi nặng có thể bị xử phạt hành chính mà không đòi hỏi dấu hiệu người cho vay có cầm cố tài sản như Nghị định 176 nói trên quy định, để từ đó có cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi cho vay lãi nặng thu lợi bất chính dưới 30 triệu đồng mà đã bị xử phạt hành chính về hành vi này trước đó. Bên cạnh đó, cần có văn bản hướng dẫn cụ thể đối với trường hợp xác định các chứng cứ chứng minh tội phạm trong các vụ án cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự, trong đó cần ghi nhận các chứng cứ điện tử như tin nhắn trả nợ, thông tin chuyển khoản ngân hàng về tiền gốc và lãi hàng tháng vượt quá mức lãi suất cho phép để làm căn cứ xử lý. Bởi lẽ, các đối tượng cho vay luôn tìm cách “lách luật”, trong khi người đi vay thường nhẹ dạ cả tin hoặc tâm lý muốn nhanh chóng có được tiền để giải quyết các nhu cầu bản thân nên không quan tâm đến các giấy tờ vay hoặc không nắm rõ quy định pháp luật. Vì vậy, khi thiết lập các hợp đồng vay, về bản chất là trái pháp luật nhưng thực tế hình thức thể hiện lại là hợp pháp, nên không có chứng cứ để kết tội.

Về phía người đi vay, họ cũng cần phải cảnh giác trước các thủ đoạn cho vay dễ dàng, nhanh chóng, thủ tục đơn giản để tránh khỏi sập vào bẫy của các đối tượng đã được giảng sẵn cho họ. Bản thân người đi vay cần phải là người am hiểu pháp luật, tỉnh táo và chủ động trong việc đi vay ở các cá nhân, tổ chức mà không phải là những tổ chức tín dụng, ngân hàng hay những tổ chức hợp pháp được phép thực hiện hoạt động cho vay. Trong trường hợp đã trở

¹³ Raffaella Barone and Donato Masciandaro (2017), *Crime, money laundering, and credit markets: can usury exist at the zero lower bound?*, Working paper serie, Bocconi, N.61, p.14

thành nạn nhân, họ phải chủ động khai báo và tích cực hợp tác, cung cấp các thông tin cho các chủ thể tiến hành tố tụng để việc phát hiện, điều tra và xử lý tội phạm hiệu quả. Các nạn nhân không nên để cho các hệ lụy kéo theo như bị đánh đập, làm nhục, khủng bố hoặc thậm chí gây thiệt hại đến tính mạng do việc không trả được khoản nợ và khoản lãi mới lên tiếng thì hậu quả thiệt hại để lại cho xã hội sẽ lớn hơn rất nhiều.

Về phía Nhà nước, việc điều chỉnh mức lãi suất cho vay cũng như mức tiền vay cũng là yếu tố cần được xem xét. Kinh nghiệm của Trung Quốc cho thấy, để hạn chế hoạt động cho vay lãi nặng, Chính phủ đã áp dụng chính sách tự do hóa lãi suất. Điều này có nghĩa là, Ngân hàng nhà nước đã dỡ bỏ quy định về mức trần và mức sàn lãi suất với các khoản tín dụng, nói lỏng quy định về lãi suất tham chiếu nhằm nâng cao tính cạnh tranh của các ngân hàng và tăng quyền chọn cho khách hàng. Điều này đã làm tăng trưởng hoạt động cho vay trong lĩnh vực ngân hàng và làm giảm một cách đáng kể hoạt động tín dụng đen ở nước này¹⁴. Nhà nước cần phối hợp với các tổ chức tín dụng các ngân hàng ngoài quốc doanh cũng như các ngân hàng chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn,... cung cấp các gói sản phẩm vay ưu đãi hoặc gói vay đáp ứng nhu cầu chính đáng của người dân. Đồng thời, nhà nước cũng cần có những chủ trương đúng đắn hợp lý để những người nghèo nói riêng hay người dân nói chung tiếp cận dễ dàng nguồn vốn vay, thủ tục vay đơn giản hơn, giá trị hợp đồng vay cao hơn so với trước đây. Điều này sẽ phần nào làm giảm vấn nạn tín dụng đen cũng như giảm tội phạm cho vay lãi nặng.

Với chế tài như hiện nay tại Điều 201, thấp nhất là phạt tiền 50 triệu đồng và mức hình phạt cao nhất là tù đến 3 năm, điều này có thể được hiểu rằng, cho dù thiệt hại xảy ra lớn cỡ nào đi nữa thì đây vẫn chỉ là loại tội ít nghiêm trọng tức là tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn, không đáng kể. Thực tế xét xử cũng cho thấy, đa số các bản án đều đã áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ hay áp dụng án treo thay cho việc áp dụng hình phạt tù. Do đó, tính răn đe đối với người thực hiện hành vi phạm tội dưới góc độ hình sự là chưa cao. Chính vì vậy, trong thời gian tới cần nghiên cứu, xem xét vấn đề phi tội phạm hóa đối với Tội cho vay nặng lãi trong giao dịch dân sự. Như một quan điểm đã cho rằng, mục đích của nhà làm luật quy định Tội cho vay nặng lãi trong giao dịch dân sự nhằm trừng trị hành vi cho vay nặng lãi kiểu tín dụng đen. Tuy nhiên, cần hiểu cụ thể hơn về tín dụng đen như là một hiện tượng xã hội tồn tại trong bất cứ xã hội nào, đồng thời ở góc độ nào đó nó cũng đáp ứng nhu cầu cấp bách về vốn của người dân. Mặt khác, đối với hành vi cho vay lãi nặng, hoàn toàn có thể triệt tiêu bằng giải pháp phi hình sự khác, ví dụ như tạo điều kiện thông thoáng trong việc tiếp cận vốn ngân hàng về thủ tục, điều kiện cũng như thời gian, thì hành vi này không có cơ sở để tồn tại. Bên cạnh đó, chúng ta đã có cơ chế khởi kiện trong dân sự đối với giao dịch cho vay, trong đó tòa án sẽ tuyên bố vô hiệu các giao dịch vi phạm về lãi suất thì

¹⁴ Nguyễn Văn Hà, Nguyễn Thị Việt Hà, Nguyễn Lê Ngọc Sơn, Lưu Thanh Ly (2018), *Bài học về quản lý tín dụng đen cho Việt Nam từ kinh nghiệm của Trung Quốc*, Tạp chí Khoa học và Đào tạo Ngân hàng, số 194, tr.67.

không nhất thiết phải xử lý hành vi này bằng biện pháp hình sự¹⁵. Nghiên cứu pháp luật của Trung Quốc, Nhật Bản, chúng tôi cũng nhận thấy rằng các nước không quy định tội phạm đối với hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự.

Trong khi chờ đợi sự sửa đổi chính sách pháp luật hình sự đối với loại tội phạm này, chúng tôi cho rằng, cần tăng cường xử lý hành chính đối với hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự hơn là tập trung vào việc hình sự hóa hành vi này và áp dụng chế tài hình sự để xử lý, nâng cao mức xử phạt tiền, bởi lẽ suy cho cùng, mục đích của việc cho vay lãi nặng cũng là vì lợi ích vật chất. Bên cạnh đó, cần áp dụng các biện pháp tịch thu giấy phép hành nghề đối với những cơ sở kinh doanh dịch vụ cầm đồ trá hình, các trang web trá hình hay các tổ chức tín dụng có thực hiện hoặc liên kết, bắt tay với cá nhân, tổ chức thực hiện hoạt động cho vay lãi nặng.

6. Kết luận

Từ những đặc điểm pháp lý hình sự và tội phạm học của Tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự, từ thực tiễn tình hình tội phạm này trong thời gian qua ở Việt Nam, có thể thấy rằng, vấn đề đặt ra tiếp theo cho các chủ thể phòng ngừa tội phạm, đó là phải thực hiện một cách đồng bộ các biện pháp nhằm hạn chế, tiến tới loại trừ hoạt động cho vay lãi nặng trong xã hội. Để làm được điều đó, cần phải có hành lang pháp lý đủ mạnh để xử lý, đồng thời cũng cần có cơ chế thông thoáng trong việc quản lý tiền tệ để vừa không kìm hãm sự phát triển ổn định của quan hệ kinh tế trong nền kinh tế thị trường, vừa không tạo điều kiện để các hành vi vi phạm pháp luật nói chung và hành vi cho vay lãi nặng nói riêng có điều kiện phát sinh, phát triển.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Demyanyk, Y. (2006), *Income Inequality: Time for Predatory Lending Laws*.
2. Ferguson, A. B (2000), *Predatory Lending: Practices, Remedies and Lack of Adequate Protection for Ohio Consumers*.
3. Nguyễn Văn Hà, Nguyễn Thị Việt Hà, Nguyễn Lê Ngọc Sơn, Lưu Thanh Ly (2018), *Bài học về quản lý tín dụng đen cho Việt Nam từ kinh nghiệm của Trung Quốc*, Tạp chí Khoa học và Đào tạo Ngân hàng, số 194.
4. Dương Tuyết Miên (2010), *Tội phạm học nhập môn*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
5. Đỗ Ngọc Quang (1999), *Giáo trình Tội phạm học*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
6. Raffaella Barone and Donato Masciandaro (2017), *Crime, money laundering, and credit markets: can usury exist at the zero lower bound?*, Working paper serie, Bocconi, N.61.
7. Trường Đại học Luật Hà Nội, *Giáo trình Luật Hình sự Việt Nam phần các tội phạm (quyển 1)*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

¹⁵ Đinh Thế Hưng, *Bảo vệ thể chế kinh tế thị trường ở Việt Nam bằng pháp luật hình sự*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, 2020, số 9 (389).

8. <https://congbobanan.toaan.gov.vn/0tat1cvn/ban-an-quyet-dinh>

9. Trần Thắng, *Cho vay lãi suất 240% nhưng trên giấy chỉ ghi 0%*, <https://cand.com.vn/Phap-luat/Cho-vay-lai-suat-240-nhung-tren-giay-chi-ghi-0-i620167/> truy cập ngày 15/8/2021.

10. <https://nld.com.vn/phap-luat/tuyet-chieu-hoat-dong-bi-mat-cua-nhom-cho-vay-nang-lai-20200214173953236.htm>, truy cập ngày 15/8/2021.

11. <https://nhandan.com.vn/doi-song-xa-hoi/ngan-chan-nan-cho-vay-nang-lai-cach-nao-619881/>, truy cập ngày 15/8/2021.